TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 08/02/2023
V/v tranh chấp " thay đổi quyền nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Viết Xuân**
Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Dương Thị Tố Như**
2. Bà **Nguyễn Thị Hạnh**

- Th ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bắc - là thư ký Tòa án TP. B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08/02/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 469/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp *" thay đổi quyền nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXX - ST ngày 30/12/2022 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn***: Anh **Trần Anh D**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà 190 đường L, xã T, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng *(có đơn xin xét xử vắng mặt).*

2. ***Bị đơn***: Chị **Trần Thị Mai Thanh T,** sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số nhà 51 đường B, thôn X, xã T, thành phố, tỉnh Lâm Đồng *(có đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

+ Ông Trần Anh D trình bày: Ông D và bà T ly hôn năm 2019 tại Tòa án nhân dân, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, khi ly hôn Tòa án giao con chung tên là Trần Duy K, sinh ngày 04/01/2015 cho bà T nuôi. Ông D không đồng ý nên đã kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Theo bản án số: 27/2020/HNGĐ-PT Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng giao con cho bà T nuôi. Đến ngày 17/6/2021 ông D mang con ra Thi hành án giao con cho bà T nuôi theo quyết đinh của Tòa án. Đến ngày 16/8/2021 cháu K ở nhà một mình khóc gọi điện cho bố là ông D đến đưa cháu K về nhà ở từ đó cho đến nay. Trong quá trình ở với ông D, ông D chăm sóc, nuôi dưỡng, đưa đón cháu đi học hiện nay cháu học lớp 2.A2 tại trường Bùi Thị Xuân, xã N, Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Trong thời gian cháu ở với bà T, bà T để cháu ở nhà một mình, không chăm sóc, lo cho ăn uống, cháu K gọi điện và nói với ông D "mẹ để con ở nhà một mình, con sợ lắm con không có gì ăn". Sau những lần đi làm, đi qua thăm con thì con đang chơi ở sân, ông D hỏi con ăn gì chưa, thì

cháu K bảo chưa ăn gì, lúc đó 14 giờ chiều nên ông D đưa con đi ăn. Khi bà T về nhà không thấy con nên báo với công an là ông D đã bắt cóc cháu K, nhưng thực tế ông D chỉ cho cháu K đi ăn uống, không bắt cóc con mình. Hiện tại cháu K rất sợ mẹ, mặc dù ông D đã giao con cho bà T nuôi nhưng cháu K nhất quyết không chịu ở với bà T. Nay để tiện cho việc nuôi con, đưa đón con đi học, chăm sóc cháu được tốt hơn và theo nguyện vọng của cháu K muốn được về ở với bố, do đó ông D yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông D được nuôi cháu Trần Duy K. Hiện nay ông D làm vườn có thu nhập bình quân muỗi tháng khoảng 40.000.000đ (*bốn mươi triệu đồng*), ngoài ra ông D còn có nhà đất riêng của cha mẹ đẻ cho, nên ông D có khả năng nuôi con, không yêu cầu bà T cấp dưỡng.

Bị đơn bà Trần Thị Mai Thanh T trình bày:

Bà T và ông Trần Anh D ly hôn năm 2019 tại Tòa án nhân dân, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, khi ly hôn Tòa án giao con chung tên là Trần Duy K, sinh ngày 04/01/2015 cho bà T nuôi. Ông D không đồng ý nên đã kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Theo bản án số: 27/2020/HNGĐ-PT Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng giao con cho bà T nuôi. Đến ngày 17/6/2021 ông D mang cháu K ra Cục Thi hành án TP.B giao cho bà T. Đến ngày 16/8/2021 thì ông D bắt cháu K mang về nhà nuôi từ đó cho đến nay không giao trả lại cho bà T. Ông D không mang con lên cho bà T thăm, còn bà T không xuống nhà ông D để thăm con được, vì gia đình nhà ông D chửi bới xúc phạm. Bà T không muốn hai bên giành nhau cháu K làm con bị tổn thương, bà T đồng ý để ông D tiếp tục nuôi con và không dành con với ông D nữa. Bà T đề nghị ông D cho bà T thăm con mỗi tháng 2 lần khi cháu K nghỉ học. Nay ông D yêu cầu thay đổi quyền nuôi con thì bà T không đồng ý.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình, còn bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát thành phố B phát biểu quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của hội đồng xét xử; xác định mối quan hệ tranh chấp đều đúng pháp luật. Về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận đơn khởi kiện về việc thay đổi quyền nuôi con của ông Trần Anh D. Đề nghị giao con chung tên là Trần Duy K, sinh ngày 04/01/2015 cho ông D nuôi, ông D có khả năng nuôi con không yêu cầu bà T cấp dưỡng. Buộc bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[**1**]. *Về pháp luật tố tụng:* Ông Trần Anh D khởi kiện bà Trần Thị Mai Thanh T về việc thay đổi việc nuôi con mà bà T hiện đang trú tại xã T, TP.B. Do đó quan hệ tranh chấp là "*thay đổi quyền nuôi con*" được quy định tại Điều 28, 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B.

[**2**].Về pháp luật nội dung: Ông Trần Anh D khởi kiện bà Trần Thị Mai Thanh T về việc thay đổi việc nuôi con mà bà T hiện đang trú tại xã T, TP.B. Do đó quan hệ tranh chấp là "*thay đổi quyền nuôi con*" Xét thấy nội dung vụ án tranh chấp về quyền nuôi con này phù hợp với các quy định tại các Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, do đó căn cứ luật hôn nhân và gia đình để giải quyết.

Từ những tài liệu và chứng cứ nêu trên, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, của nguyên đơn, bị đơn, Hội đồng xét thấy:

Ông Trần Anh D và bà Trần Thị Mai Thanh T kết hôn với nhau vào năm 2013, sau đó đã ly hôn vào năm 2020. Khi ly hôn hai người có 01 con chung tên là Trần Duy K, sinh ngày 04/01/2015. Theo bản án số 27/2020/HNGĐ-PT Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng thì cháu K được giao cho bà T nuôi. Do ông D đang nuôi cháu K nên bà T yêu cầu ông D phải thi hành án. Đến ngày 17/6/2021 ông D mang con ra Thi hành án B giao cháu K cho bà T nuôi. Sau khi giao con cho bà T tại thi hành án, bà T mang con về nuôi được một thời gian, khi bà T đi làm để con ở nhà một mình thì cháu K gọi điện cho bố là ông D đến đón về. Ông D đón cháu K về nhà nuôi từ ngày 16/8/2021, kể từ đó cho đến nay cháu K không chịu về ở với bà T nữa. Trong quá trình cháu K về ở với ông D, bà T đã nhiều lần mời công an phường, cùng chính quyền địa phương đến nhà ông D yêu cầu ông D giao con cho bà T nuôi theo quyết định của tòa án, nhưng cháu K nhất quyết không chịu trở về với mẹ. Nay cháu K đã 8 tuổi, tại Tòa án cháu K có lời khai, khi được hỏi thì cháu có nguyện vọng là xin được ở với bố là ông D. Xét thấy kể từ ngày ông D và bà T mâu thuẫn với nhau và ra Tòa ly hôn cho đến nay đã kéo dài 4 năm, tuy bản án phúc thẩm giao cho bà T được quyền nuôi cháu K, nhưng thực tế thời gian cháu K ở với bố nhiều hơn là ở với mẹ. Hiện tại cháu K đang được ông D nuôi dưỡng, chăm sóc, cho học hành rất tốt. Việc giao con cho ai nuôi để cháu phát triển bình thường cần phải xét lợi ích về mọi mặt của con chưa thành niên, xét nguyện vọng của cháu K xin được ở với bố là ông D. Do đó căn cứ Điều 84 luật hôn nhân và gia đình xử chấp nhận việc thay đổi quyền nuôi con của ông Trần Anh D là có cơ sở và đúng pháp luật. Ông D khai có khả năng nuôi con, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[**3**].*Về án phí*: Bà T phải chịu án phí về việc thay đổi quyền nuôi con; ông D không phải chịu án phí nên được hoàn trả số tiền đã nộp tạm ứng án phí trước đây theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 28, 35, 147, 227 k1, 273 k1 Bộ luật Tố tụng Dân Sự;
- Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội qui định về án phí dân sự.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận đơn khởi kiện về việc yêu cầu thay đổi quyền nuôi con của ông Trần Anh D đối với bà Trần Thị Mai Thanh T như sau:

Giao con chung tên là Trần Duy K, sinh ngày 04/01/2015 cho ông D nuôi, kể từ ngày bản án sơ thẩm này có hiệu lực pháp luật. Ông D có khả năng nuôi con không yêu cầu bà T cấp dưỡng.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, thay đổi việc nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo qui định của luật hôn nhân và gia đình.

2/ *Về án phí*: Bà Trần Thị Mai Thanh T phải chịu án phí về việc yêu cầu thay đổi quyền nuôi con là 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)*. Hoàn trả cho ông Trần Anh D số tiền đã nộp tạm ứng án phí trước đây là 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* tại biên lai thu số 0005397 ngày 31/10/2022 của chi cục Thi hành án dân sự TP. B.

3/ Báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án tại UBND xã, phường nơi người đó cư trú theo quy định của luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự. Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND Tp.B;
-THA Tp.B;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Nguyễn Viết Xuân

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc 9 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 02 năm 2022.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

Hội đồng xét xử sơ thẩm thành phần gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Viết Xuân**

+ Các hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Tố Như; bà Nguyễn Thị Hạnh.

Đã tiến hành nghị án vụ án thụ lý số: 469/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp "*thay đổi quyền nuôi con*" giữa các đơng sự: Nguyên đơn anh Trần Anh Duy và bị đơn chị Trần Thị Mai Thanh Thùy.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

+ Ý kiến hội thẩm nhân dân bà Nguyễn Thị Hạnh: Ông Trần Anh Duy và bà Trần Thị Mai Thanh Thùy kết hôn với nhau vào năm 2013, sau đó đã ly hôn vào năm 2020. Khi ly hôn hai người có 01 con chung tên là Trần Duy Khang, sinh ngày 04/01/2015. Theo bản án số 27/2020/HNGĐ-PT Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng thì cháu Khang được giao cho bà Thùy nuôi. Do ông Duy đang nuôi cháu Khang nên bà Thùy yêu cầu ông Duy phải thi hành án. Đến ngày 17/6/2021 ông Duy mang con ra Thi hành án Bảo Lộc giao cháu Khang cho bà Thùy nuôi. Sau khi giao con cho bà Thùy tại thi hành án, bà Thùy mang con về nuôi được một thời gian, khi bà Thùy đi làm để con ở nhà một mình thì cháu Khang gọi điện cho bố là ông Duy đến đón về. Ông Duy đón cháu Khang về nhà nuôi từ ngày 16/8/2021, kể từ đó cho đến nay cháu Khang không chịu về ở với bà Thùy nữa. Trong quá trình cháu Khang về ở với ông Duy, bà Thùy đã nhiều lần mời công an phường, cùng chính quyền địa phương đến nhà ông Duy yêu cầu ông Duy giao con cho bà Thùy nuôi theo quyết định của tòa án, nhưng cháu Khang nhất quyết không chịu trở về với mẹ. Nay cháu Khang đã 8 tuổi, tại Tòa án cháu Khang có lời khai, khi được hỏi thì cháu có nguyện vọng là xin được ở với bố là ông Duy. Xét thấy kể từ ngày ông Duy và bà Thùy mâu thuẫn với nhau và ra Tòa ly hôn cho đến nay đã kéo dài 4 năm, tuy bản án phúc thẩm giao cho bà Thùy được quyền nuôi cháu Khang, nhưng thực tế thời gian cháu khang ở với bố nhiều hơn là ở với mẹ. Hiện tại cháu khang đang được ông Duy nuôi dưỡng, chăm sóc, cho học hành rất tốt. Việc giao con cho ai nuôi để cháu phát triển bình thường cần phải xét lợi ích về mọi mặt của con chưa thành niên, xét nguyện vọng của cháu Khang xin được ở với bố là ông Duy. Do đó căn cứ Điều 84 luật hôn nhân và gia đình xử chấp nhận việc thay đổi quyền nuôi con của ông Trần Anh Duy là có cơ sở và đúng pháp luật. Ông Duy khai có khả năng nuôi

con, không yêu cầu bà Thùy cấp dưỡng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Duy.

+ Ý kiến hội thẩm nhân dân bà Dương Thị Tố Như và ý kiến của chủ tọa phiên tòa ông **Nguyễn Viết Xuân** Thống nhất với ý kiến như nêu trên.

+ Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 147 k1, 227 k1, 273 k1 Bộ luật Tố tụng Dân Sự; Căn cứ vào Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội qui định về án phí dân sự, Quyết định:

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận đơn khởi kiện về việc yêu cầu thay đổi quyền nuôi con của ông Trần Anh Duy đối với bà Trần Thị Mai Thanh Thùy như sau:

Giao con chung tên là Trần Duy Khang, sinh ngày 04/01/2015 cho ông Duy nuôi, kể từ ngày bản án sơ thẩm này có hiệu lực pháp luật. Ông Duy có khả năng nuôi con không yêu cầu bà Thùy cấp dưỡng.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, thay đổi việc nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo qui định của luật hôn nhân và gia đình.

2/ *Về án phí*: Bà Trần Thị Mai Thanh Thùy phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu thay đổi quyền nuôi con là 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)*.

3/ Báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án tại UBND xã, phường nơi người đó cư trú theo quy định của luật tố tụng dân sự.

+ Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3 vấn đề nêu trên với số phiếu đồng ý 3/3.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Xuân

Nơi nhận:
THẨM
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
-VKS Tỉnh Lâm Đồng;
-VKS TP. Bảo Lộc;
-THA TP. Bảo Lộc;
- UBND phường 2;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Nguyễn Viết Xuân